

Số: 38.1/KH-UBND

Quỹ Nhất, ngày 14 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Quỹ Nhất

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP); Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW).

Căn cứ Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình, UBND xã Quỹ Nhất xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Kế hoạch hành động) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 15-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Tạo bước đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn kết với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu:

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá của xã, được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá.

Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; chính quyền giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an toàn thông tin của tổ chức và cá nhân là yêu cầu xuyên suốt, không thể tách rời trong quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong kế hoạch công tác của Đảng ủy, UBND xã, các phòng, ban, ngành, các khu dân cư; đảm bảo tổ chức thực hiện quyết liệt, hiệu quả, gắn với đánh giá kết quả công tác hàng năm.

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các ngành, các phòng ban, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ đột phá về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả phù hợp với từng đối tượng, thành phần bảo đảm cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản, từ đó thống nhất nhận thức và hành động trong quá trình thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 03-NQ/CP ngày 09/1/2025 đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua phát thanh, truyền hình, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác phù hợp với từng đối tượng, tầng lớp nhân dân để nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư và toàn thể nhân dân về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Xây dựng, ban hành quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hàng năm.

- Quy định về trách nhiệm xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức.

- Hàng năm đánh giá, công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước; kết quả thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm.

- Phân đầu bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

- Triển khai các quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn trên nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà do Bộ, ngành, Trung ương, tỉnh triển khai về địa phương để nắm bắt kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và nhân dân.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn xã để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số.

- Biểu dương, khen thưởng, khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức phù hợp cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc.

2. Đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; tăng cường lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phối hợp rà soát, đề xuất tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về cơ chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật để bảo đảm hành lang pháp lý cho hoạt động của mọi ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Thực hiện các quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đề xuất đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, tăng cường thực hiện khoán chi trong sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ.

- Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi quy định pháp luật để tháo gỡ điểm nghẽn trong hoạt động khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Phối hợp rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính về đầu tư trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Phối hợp triển khai các nền tảng số dùng chung bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số.

- Triển khai chương trình, kế hoạch phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể.

- Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet đáp ứng yêu cầu kết nối, an toàn, bền vững, hệ thống truyền dẫn dữ liệu qua vệ tinh, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 4G, 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo như hệ thống internet vệ tinh phủ sóng toàn xã.

- Phối hợp thúc đẩy, phát triển một số ngành, lĩnh vực ứng dụng công nghệ Internet vạn vật (IoT) như sản xuất, thương mại, năng lượng, nông nghiệp, giao thông, y tế,....

- Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI - hỗ trợ làm việc cho cán bộ, công chức.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Triển khai các nội dung Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ chiến lược.

- Triển khai các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm.

- Phối hợp rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

- Thực hiện chính sách thu hút, tuyển dụng và đãi ngộ nhân lực chuyên đổi số, lực lượng chuyên trách bảo đảm an toàn, an ninh mạng làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, địa phương.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị nền hành chính, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh.

- Triển khai, xây dựng, phát triển chính quyền số theo nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh với các mục tiêu được lượng hóa cụ thể; giao trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo.

- Thực hiện chỉ đạo, điều hành của cơ quan nhà nước trực tuyến, dựa trên

dữ liệu; nâng cao tương tác giữa chính quyền và người dân giúp giảm quan liêu của bộ máy nhà nước; giám sát trực tuyến và toàn diện, kịp thời cảnh báo, phát hiện sớm để phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

- Phối hợp nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Triển khai kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số, hình thành công dân số.

- Triển khai giải pháp hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số.

- Phối hợp triển khai văn hóa số cộng đồng, đồng thời giữ gìn bản sắc dân tộc, thuần phong mỹ tục của người Việt Nam trên môi trường số; triển khai bộ quy tắc ứng xử trên không gian mạng theo hướng dẫn của cấp trên.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa: khuyến khích xây dựng và phát triển các sản phẩm văn hóa số chất lượng cao; thu hút đông đảo cộng đồng tham gia sáng tạo, sản xuất các sản phẩm văn hóa số tích cực, lành mạnh và hướng thiện trên môi trường số. Phối hợp xây dựng các cơ sở dữ liệu về văn hoá, các di sản văn hóa số.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các hiện tượng văn hóa số không lành mạnh, ảnh hưởng tới giá trị chung của xã hội, giảm thiểu các tác động tiêu cực mà công nghệ số mang lại tới môi trường, xã hội và người dân, đặc biệt là trẻ em, thanh thiếu niên và các đối tượng dễ bị tổn thương trên không gian mạng.

- Triển khai nền tảng số nhằm giám sát và thu thập dữ liệu lĩnh vực tài nguyên, môi trường; hệ thống thông tin địa lý; hệ thống giao thông thông minh.

- Triển khai các ứng dụng trí tuệ nhân tạo hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích, cảnh báo về nguy cơ quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Phát hiện, đấu tranh ngăn chặn sớm hoạt động tấn công mạng, gián điệp mạng, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động trên mạng và tội phạm mạng.

- Phối hợp triển khai các cơ chế, biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng. Chú trọng xây dựng, củng cố các lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

- Thực hiện chính sách ưu đãi, khuyến khích các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp.

- Triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh chuyển đổi số.

- Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số, tổ chức, cá nhân có năng lực, các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số; hỗ trợ, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số khai thác tốt thị trường chuyển đổi số trên địa bàn xã, thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Khuyến khích, phát huy tinh thần khởi nghiệp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Thực hiện đánh giá hiệu quả đầu tư chuyển đổi số theo quy định.

- Thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

- Triển khai chương trình đẩy mạnh sản xuất thông minh, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm như nông nghiệp, công nghiệp, thương mại, tài chính, giáo dục, y tế, logistics, du lịch,...

- Trang bị kỹ năng số cho người dân, cung cấp các tiện ích để người dân giao dịch trên môi trường số, tạo lập niềm tin số.

7. Tăng cường giao lưu hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Chủ động phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chuyên môn của tỉnh để trao đổi, tiếp nhận thông tin, tài liệu, tiến bộ khoa học, công nghệ, mô hình đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn xã tham gia các hoạt động hội thảo, tập huấn, diễn đàn khoa học công nghệ do tỉnh tổ chức; tăng cường hợp tác, liên kết với các doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài tỉnh nhằm hỗ trợ sản xuất, kinh doanh, chuyển giao công nghệ, nâng cao hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tích cực tham quan, học tập kinh nghiệm các mô hình tiên tiến trong nước và quốc tế: xây dựng kế hoạch cử cán bộ, công chức, đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức chính trị - xã hội tham quan, học tập các mô hình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã được triển khai thành công tại các địa phương khác; kịp thời lựa chọn, ứng dụng các thành tựu, giải pháp phù hợp với điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội của xã. Đề xuất với UBND tỉnh hỗ trợ mở rộng các chương trình hợp tác, chuyển giao khoa học công nghệ, nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ và cải thiện đời sống nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng

hợp, báo cáo UBND xã và đề xuất biện pháp xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai.

Kịp thời tổng hợp tình hình, đề xuất UBND xã các biện pháp cụ thể nhằm đảm bảo triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ đã đề ra.

Tham mưu tổ chức các chương trình truyền thông, tuyên truyền nâng cao nhận thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Xây dựng và phát triển hệ thống tuyên truyền đa nền tảng qua hệ thống đài truyền thanh ứng dụng CNTT, cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử của xã, các nhóm Zalo, Facebook cộng đồng nhằm phổ biến thông tin sâu rộng đến Nhân dân.

Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về công nghệ số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.

Phối hợp duy trì hoạt động hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn.

2. Văn phòng HĐND và UBND: Chủ động phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu triển khai các giải pháp điện tử hóa, số hóa quy trình nghiệp vụ xử lý văn bản, hồ sơ, thủ tục hành chính; đảm bảo kết nối, liên thông giữa các hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

Tổ chức rà soát, cập nhật, đồng bộ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; tham mưu triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan hành chính Nhà nước.

Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ và các nhiệm vụ chuyên đổi số trên địa bàn xã.

3. Phòng Kinh tế: Chủ trì tham mưu, bố trí, cân đối và bảo đảm nguồn kinh phí hằng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

Chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu các giải pháp thúc đẩy phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông, hạ tầng số, phục vụ các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Tham mưu tổ chức triển khai các nội dung chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đất đai, trật tự xây dựng, tài nguyên - môi trường, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công: Chủ trì, tham mưu triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân đảm bảo nhanh chóng, thuận tiện, đúng quy định; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn và Văn phòng HĐND và UBND thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm dùng chung theo chỉ đạo của UBND xã.

Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng hiệu quả dịch vụ công

trực tuyến (một phần và toàn trình) góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số trong cải cách hành chính.

Thường xuyên phối hợp kiểm tra, giám sát việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; tham mưu xử lý kịp thời những vướng mắc phát sinh, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định pháp luật.

5. Các thôn, xóm: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức thực hiện đầy đủ, toàn diện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp được phân công trong Kế hoạch này.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ, chất lượng thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về UBND xã để tổng hợp, đánh giá. Đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp trong hệ thống chính trị được triển khai hiệu quả, thông suốt; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai Kế hoạch.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã

Ủy ban MTTQ Việt Nam xã có trách nhiệm chủ động phối hợp cùng UBND xã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng, tham gia thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua thiết thực gắn với nhiệm vụ của từng đoàn thể; kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong cộng đồng dân cư trên toàn địa bàn xã.

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên thực hiện vai trò xung kích, tiên phong trong ứng dụng công nghệ mới, hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ công trực tuyến; phổ cập kiến thức số cho tầng lớp thanh thiếu niên và nhân dân trên địa bàn xã.

7. Công an xã: Phối hợp đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin và trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ.

Chủ động đấu tranh, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng, phối hợp xử lý thông tin xấu, độc hại, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong môi trường số.

Chủ trì, tham mưu triển khai hiệu quả Đề án 06 tại địa phương; đảm bảo cập nhật, khai thác, chia sẻ và sử dụng dữ liệu dân cư đúng quy định; hướng dẫn người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến liên quan đến định danh điện tử, căn cước công dân, tạm trú, tạm vắng và các thủ tục hành chính khác trên môi trường điện tử.

Phối hợp Văn phòng HĐND - UBND xã và các ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án 06 và các nhiệm vụ chuyển đổi số có liên quan.

8. Các nhà trường:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh.

Tổ chức học tập, quán triệt nội dung Nghị quyết 57 và các văn bản về chuyên đổi số, khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo trong ngành giáo dục.

Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Phụ huynh, các đoàn thể xã trong việc tuyên truyền tinh thần đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ vào học tập và đời sống.

Xây dựng văn hóa số học đường - khuyến khích học sinh sử dụng Internet, thiết bị số an toàn, hiệu quả, lành mạnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động dạy và học.

Triển khai sổ điểm, học bạ, hồ sơ giáo viên điện tử; thực hiện báo cáo, thống kê qua phần mềm ngành giáo dục.

Sử dụng các nền tảng dạy học trực tuyến, học liệu số, ngân hàng câu hỏi và hệ thống kiểm tra đánh giá điện tử.

Từng bước hình thành môi trường học tập số: mỗi trường có tối thiểu 1 phòng máy tính kết nối Internet, phục vụ học sinh học tin học, kỹ năng số.

Phát triển năng lực công nghệ thông tin và kỹ năng số cơ bản cho học sinh, phù hợp Chương trình GDPT 2018.

- Phát triển năng lực đổi mới sáng tạo, nghiên cứu khoa học trong trường học.

Khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên – nhi đồng, STEM, khoa học kỹ thuật.

Hình thành Câu lạc bộ STEM, câu lạc bộ công nghệ hoặc sáng tạo trẻ trong trường học.

Huy động nguồn lực xã hội để đầu tư thiết bị thí nghiệm, phòng học thông minh, phòng tin học.

- Tăng cường sử dụng và chia sẻ dữ liệu giáo dục

Phối hợp với UBND xã trong cập nhật dữ liệu dân cư, học sinh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (phục vụ Đề án 06).

Kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống thông tin của ngành GD&ĐT, đảm bảo tính chính xác, bảo mật.

Thực hiện nghiêm quy định về an toàn thông tin học đường, bảo mật dữ liệu cá nhân của học sinh, giáo viên.

- Thúc đẩy hợp tác, gắn kết cộng đồng số

Phối hợp với UBND xã, các đoàn thể, trên địa bàn trong các chương trình của phong trào “bình dân học vụ số” hoặc “thôn số, lớp học số” giúp người dân biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

Giáo viên, đoàn viên thanh niên của trường có thể tham gia hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho người dân, đặc biệt là người cao tuổi hoặc lao động nông thôn.

- Đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong môi trường giáo dục số

Thiết lập quy chế sử dụng mạng, phần mềm dạy học, tránh vi phạm bản quyền hoặc rò rỉ dữ liệu.

Tuyên truyền, giáo dục học sinh phòng chống thông tin xấu độc, lừa đảo trực tuyến, bảo vệ danh tính cá nhân trên mạng.

Phối hợp Công an xã trong giáo dục kỹ năng số an toàn và phòng ngừa vi phạm pháp luật trên không gian mạng học đường.

- Tham mưu, phối hợp triển khai các chương trình chuyển đổi số cấp xã

Phối hợp triển khai kế hoạch chuyển đổi số, Đề án 06, và kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW tại địa phương.

Báo cáo định kỳ kết quả ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy; đề xuất nhu cầu trang thiết bị, bồi dưỡng giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. UBND xã Quỳ Nhất đề nghị các phòng, ban, ngành, Ủy ban mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch đảm bảo thiết thực, hiệu quả góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã./.

Nơi nhận:

- Như mục III;
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Văn An